

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TIÊU CẦN  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2022/DS-ST

Ngày: 24-8-2022

*V/v tranh chấp hợp đồng góp hụi*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊU CẦN, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Long

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Thạch Hùng

Ông Nguyễn Hồng Quân

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Lâm Thị Nhi - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tiêu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiêu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 616/2020/TLST-DS, ngày 03 tháng 6 năm 2022, về “Tranh chấp hợp đồng góp hụi”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 155/2021/QĐXXST-DS, ngày 12 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

***Nguyên đơn:*** Anh Thạch Minh S, sinh năm 1986 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Ô, xã H, huyện T, tỉnh T.

***Bị đơn:*** Ông Kim Ng, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Bà Kim Thị Sóc Kh, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp Ô, xã H, huyện T, tỉnh T.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các đơn khởi kiện cùng ngày 18/4/2022, anh Thạch Minh S trình bày:

Vào ngày 23/02/2020 (dương lịch) anh Thạch Minh S có tham gia 14 dây hụi (từ dây số 09 đến dây số 22) do ông Kim Ng, bà Kim Thị Sóc Kh làm đầu thảo, loại hụi 3.000.000 đồng, nửa tháng khai một lần, gồm có 15 hụi viên, đầu thảo có giao danh sách hụi viên cho hụi viên, đầu thảo hưởng huê hồng là 900.000 đồng sau mỗi kỳ mở hụi. Đầu thảo mở hụi kỳ đầu tiên từ dây số 9 đến dây số 22 vào ngày 23/02/2020 đến kỳ thứ 7 thì đầu thảo úp hụi, anh S đóng hụi sống dây số 09 số tiền vốn là 6.780.000 đồng; dây số 10 tiền vốn là 6.750.000 đồng; dây số 11 tiền vốn là 7.050.000 đồng; dây số 12 tiền vốn là 7.020.000 đồng; dây số 13 tiền vốn 7.020.000 đồng; dây số 14 tiền vốn 6.990.000 đồng; dây số 15 tiền vốn 6.990.000 đồng; dây số 16 tiền vốn là 7.000.000 đồng; dây số 17 tiền vốn là 7.030.000 đồng; dây số 18 tiền vốn là 7.020.000 đồng, dây số 19 tiền vốn là 7.020.000 đồng, dây số 20 tiền vốn là 7.020.000 đồng, dây số 21 tiền vốn là 7.040.000 đồng, dây số 22 tiền vốn là 7.050.000 đồng. Tổng cộng, anh Thạch Minh S đóng tiền vốn của 14 dây hụi cho bà Kim Thị Sóc Kh 97.780.000 đồng.

Nay, anh Thạch Minh S yêu cầu vợ chồng bà Kim Thị Sóc Kh, ông Kim Ng có nghĩa vụ trả lại số vốn hụi sống mà anh đã đóng của 14 dây hụi là 97.780.000 đồng, không yêu cầu vợ chồng Kim Thị Sóc Kh, Kim Ng trả phần tiền lãi hụi.

Bị đơn: Bà Kim Thị Sóc Kh, ông Kim Ng được tòa án triệu tập, niêm yết hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn bà Kim Thị Sóc Kh, ông Kim Ng vắng có mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nên Tòa án căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt.

[2] Về nội dung vụ án: Anh Thạch Minh S có tham gia 14 dây hụi do vợ chồng bà Kim Thị Sóc Kh, ông Kim Ng làm đầu thảo, ông có cung cấp danh sách hụi viên gồm có 15 phần, loại hụi 3.000.000 đồng, nửa tháng khai một lần, đầu thảo hụi hưởng huê hồng là 900.000 đồng sau mỗi lần khai hụi. Khi hụi khai đến lần thứ 7 thì đầu thảo úp hụi, anh S đóng hụi sống (phần vốn) của 14 dây hụi với số tiền tổng cộng là 97.780.000 đồng, anh S không yêu cầu vợ chồng bà Kh, ông Ng trả lãi hụi.

Vợ chồng bà Kim Thị Sóc Kh, ông Kim Ng đã được Tòa án tổng đạt, niêm yết hợp lệ các thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa, công văn 251/CV-TA ngày 15/6/2022 (kèm theo đơn khởi kiện, danh sách hội viên để ông bà đối chiếu) nhưng ông, bà cố tình vắng mặt không có lý do. Nội dung các thông báo trên đều có nêu rõ yêu cầu khởi kiện và số tiền đóng hội sống của anh S cho bà Kh, ông Ng biết, nhưng ông bà không đến tòa án trình bày ý kiến hoặc có văn bản thể hiện ý kiến của bị đơn về việc yêu cầu khởi kiện của anh Thạch Minh S.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để buộc vợ chồng ông Kim Ng và bà Kim Thị Sóc Kh có nghĩa vụ liên đới trả số tiền hội sống của 14 dây hội cho anh Thạch Minh S là 97.780.000 đồng.

Về án phí: Buộc bà Kim Thị Sóc Kh, ông Kim Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ trên,**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 228, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự  
Áp dụng các Điều 117, 119, 429, khoản 2 Điều 468, 471 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Áp dụng Điều 37 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Áp dụng Nghị định 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ quy định về họ, hội, biểu, phùng.

### **Tuyên xử:**

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Thạch Minh S.

Buộc bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng liên đới có nghĩa vụ trả số tiền hội sống còn nợ cho anh Thạch Minh S là 97.780.000 đồng. Anh Thạch Minh S không yêu cầu tính lãi hội.

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các*

*khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.*

**Về án phí:**

Buộc bà Kim Thị Sóc Kh và ông Kim Ng liên đới phải chịu 4.889.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh Thạch Minh S không phải chịu án phí sơ thẩm nên được hoàn lại số tiền 4200.000 đồng tại các biên lai số 0009082, 0009083, 0009084, 0009085, 0009086, 0009087, 0009088, 0009089, 0009090, 0009091, 0009092, 0009093, 0009094, cùng ngày 02/6/2022, biên lai 0011413 ngày 14/6/2022 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần.

**Về quyền kháng cáo:** Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú để nhờ Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm.

*“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.*

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Tiểu Cần ;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Văn Long**